

Số: /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh Dự án tuyến cao tốc
cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư ngày 18 tháng 6
năm 2020;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 106/2023/QH15 ngày 28 tháng 11 năm 2023 của
Quốc hội về thi điểm một số chính sách đặc thù về đầu tư xây dựng công trình
đường bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của
Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây
dựng và bảo trì công trình xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của
Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của
Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 28/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của
Chính phủ quy định cơ chế quản lý tài chính dự án đầu tư theo phương thức đối
tác công tư;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức
đối tác công tư;*

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 888/QĐ-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; giao, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025; Công văn số 1303/TTg-KTTH ngày 06 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc yêu cầu hoàn thiện thủ tục đầu tư dự án sử dụng nguồn tăng thu ngân sách trung ương năm 2022;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn: số 52/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 về Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Lạng Sơn; số 20/NQ-HĐND ngày 27 tháng 9 năm 2022 và số 14/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn năm 2021 - 2025 tỉnh Lạng Sơn; số 41/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2022 về chủ trương đầu tư Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT; số 58/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2023 về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án;

Căn cứ Quyết định số 2014/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT;

Căn cứ Thỏa thuận ngày 10 tháng 02 năm 2023 về việc lập Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT được ký giữa Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn và Công ty Cổ phần Tập đoàn Đèo Cả;

Căn cứ Báo cáo số 05/BC-HĐTĐCCS ngày 13 tháng 01 năm 2024 của Hội đồng thẩm định cấp cơ sở về kết quả thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT;

Theo Tờ trình số 43/2024/DCG ngày 14 tháng 01 năm 2024 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đèo Cả (nhà đầu tư đề xuất dự án) về việc đề nghị phê duyệt điều chỉnh Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT (kèm theo hồ sơ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi do Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng A2Z lập); Công văn số 120/SKHĐT-QLĐTC ngày 16 tháng 01 năm 2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc rà soát hồ sơ đề nghị phê duyệt điều chỉnh dự án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt dự án tại Quyết định số 2014/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 với các nội dung sau:

1. Điều chỉnh khoản 3 Điều 1 về thời gian thực hiện dự án: thời gian thực hiện dự án giai đoạn phân kỳ: năm 2023 - 2026.

2. Điều chỉnh khoản 6 Điều 1 về tổng mức đầu tư của dự án: 11.029 tỷ đồng (*bằng chữ: Mười một nghìn không trăm hai mươi chín tỷ đồng*):

Đơn vị: tỷ đồng.

TT	Nội dung chi phí	Giá trị (giai đoạn phân kỳ)
1	Chi phí giải phóng mặt bằng, tái định cư (đã bao gồm dự phòng)	1.728
2	Chi phí xây dựng	6.603
3	Chi phí thiết bị	237
4	Chi phí quản lý dự án	40
5	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	349
6	Chi phí khác và lãi vay:	625
-	<i>Chi phí khác</i>	<i>301</i>
-	<i>Chi phí lãi vay</i>	<i>324</i>
7	Chi phí dự phòng (khối lượng và trượt giá):	1.447
-	<i>Dự phòng khối lượng cho phần xây dựng</i>	<i>747</i>
-	<i>Dự phòng trượt giá</i>	<i>700</i>
8	Tổng mức đầu tư	11.029

3. Điều chỉnh khoản 7 Điều 1 về cơ cấu nguồn vốn:

- Vốn do nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án PPP chịu trách nhiệm thu xếp (gồm: vốn chủ sở hữu, vốn vay và các nguồn huy động khác): khoảng 5.529 tỷ đồng (chiếm 50,13% tổng mức đầu tư dự án), trong đó:

+ Vốn chủ sở hữu: khoảng 1.106 tỷ đồng (chiếm 20% tổng vốn do nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án PPP chịu trách nhiệm thu xếp).

+ Vốn vay và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác: khoảng 4.423 tỷ đồng (chiếm 80% tổng vốn do nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án PPP chịu trách nhiệm thu xếp).

- Vốn nhà nước tham gia dự án PPP (vốn nhà nước trong dự án PPP): khoảng 5.500 tỷ đồng (chiếm 49,87% tổng mức đầu tư), trong đó: vốn ngân sách trung ương 3.500 tỷ đồng, vốn ngân sách tỉnh 2.000 tỷ đồng.

4. Điều chỉnh khoản 8 Điều 1 về vốn nhà nước trong dự án PPP:

Vốn nhà nước trong dự án PPP: khoảng 5.500 tỷ đồng, trong đó vốn ngân sách trung ương 3.500 tỷ đồng, vốn ngân sách tỉnh 2.000 tỷ đồng.

a) Vốn hỗ trợ xây dựng công trình tạm, xây dựng công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng; chi phí của cơ quan có thẩm quyền, cơ quan ký kết hợp đồng, bên

mời thầu; chi phí của Hội đồng thẩm định, đơn vị được giao nhiệm vụ thẩm định: khoảng 3.772 tỷ đồng.

- Vốn hỗ trợ xây dựng công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng: tiến độ thanh toán, tỷ lệ thanh toán theo tiến độ được quy định cụ thể trong hợp đồng dự án PPP; phương thức quản lý và sử dụng: theo điểm b khoản 5 điều 70 Luật PPP số 64/2020/QH14 ngày 18/6/2020.

- Vốn chi trả các chi phí khác thực hiện theo quy định hiện hành.

b) Vốn chi trả kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư:

- Chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư khoảng 1.728 tỷ đồng (*trong các bước tiếp theo, trường hợp chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tăng so với dự kiến thì phần tăng sẽ được lấy từ vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ xây dựng công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng*).

- Phương thức quản lý và sử dụng: tách thành các tiểu dự án riêng, do UBND các huyện: Chi Lăng, Cao Lộc, Văn Lãng và UBND thành phố Lạng Sơn tổ chức thực hiện theo quy định.

c) Giá trị vốn nhà nước tại điểm a và điểm b khoản 4 Điều 1 Quyết định này chiếm tỷ lệ khoảng 49,87% tổng mức đầu tư dự án.

5. Điều chỉnh gạch đầu dòng thứ 5 khoản 9 Điều 1 về kết quả phương án tài chính:

+ Giá trị hiện tại ròng (NPV)	: 35,94 tỷ đồng > 0 tỷ đồng
+ Tỷ suất hoàn vốn nội bộ (IRR)	: 12,33 % /năm
+ Tỷ suất lợi nhuận/Chi phí (B/C)	: 1,010 > 1,000
+ Chi phí sử dụng vốn bình quân (WACC)	: 12,23%
+ Thời gian thu phí, hoàn vốn khoảng	: 25 năm 08 tháng.

Điều 2. Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 2014/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt dự án Tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Tư pháp; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn; Giám đốc Công an tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Lạng Sơn, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Lạng Sơn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (Cao Lộc, Văn Lãng, Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn), Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Sở Giao thông vận tải chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định này, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Bộ: GTVT, KHĐT, TC, XD, TNMT, NNPTNT (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Hội đồng thẩm định cấp cơ sở;
- Các cơ quan có tên tại Điều 3;
- Các PCVPUBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(VAT).

CHỦ TỊCH

Hồ Tiến Thiệu